TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **161**/2023/HS-ST
Ngày 13-11-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Nhật Minh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hiếu;

2. Bà Nghiêm Thị Xuân Huê.

- Thư ký phiên tòa:

Tại điểm cầu trung tâm: Bà Bế Thị Phượng.

Tại điểm cầu thành phần: Ông Đoàn Mạnh Đức.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên toà:

Tại điểm cầu trung tâm: Ông Nguyễn Nhật Tân – Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần: Bà Nguyễn Thị Thùy Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh và Nhà tạm giữ Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 175/2023/HSST ngày 25 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1270/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Gi, sinh ngày 15/10/1995 tại Bà Rịa - Vũng Tàu; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 30/12 M, Phường 2, thành phố N, tỉnh Y; Hiện không có nơi cư trú nhất định; Không nghề nghiệp; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Nở và bà Dương Thị Quế Châu; Hoàn cảnh gia đình: có vợ là Nguyễn Thị Cẩm Nhung, bị cáo có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2016, con nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/8/2023 cho đến nay, có mặt tại phiên toà.

- *Bị hại:* Ông Lê Trần Minh T, sinh năm 1987; Địa chỉ: 30bis Trần Hưng Đạo, phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Chị Vũ Thị Phương Th, sinh năm 1992; Địa chỉ: 13/11 Lưu Chí Hiếu, phường Rạch Dừa, Thành phố N, tỉnh M. (vắng mặt)

2. Anh Lê Sĩ V, sinh năm 1995; Địa chỉ: 80 N, xã M, huyện S, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Văn Gi là nhân viên bảo vệ bãi giữ xe rạp Công Nhân số 30 Trần Hưng Đạo, phường N, Quận M. Vào khoảng 21 giờ 20 phút ngày 05/6/2023, anh Lê Trần Minh T điều khiển xe mô tô hiệu Honda Air Blade biển kiểm soát 59T2-644.59 đến gửi xe tháng, không lấy thẻ xe, giao xe và chìa khóa xe cho Gi. Đến khoảng 00 giờ ngày 06/6/2023 do cần tiền tiêu xài nên Gi nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô của anh T nên đến khoảng 00 giờ 20 phút cùng ngày Gi lấy chìa khóa xe, điều khiển xe mô tô của anh T bỏ trốn đến tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Qua mạng xã hội Zalo, Gi liên hệ và bán xe mô tô trên cho anh Lê Sĩ V với giá 17.000.000 đồng. Qua truy xét, Gi bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 1 bắt giữ.

Theo Kết luận định giá số: 221/KL-HĐĐGTS ngày 05/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận 1 kết luận: 01 xe mô tô hiệu Honda Air Blade biển kiểm soát 59T2-644.59 (số khung: RLHKF5309PZ203815; số máy: KF53E0057250) trị giá 42.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn Gi khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của Gi phù hợp với biên bản tạm giữ đồ vật và xác nhận bản ảnh của Gi đối với vật chứng thu giữ; biên bản kiểm tra camera; kết luận định giá tài sản; biên bản xác định địa điểm; các biên bản đối chất, nhận dạng; lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu khác do Cơ quan điều tra thu thập.

Vật chứng vụ án:

- 01 xe mô tô hiệu Honda Air Blade biển kiểm soát 59T2-644.59, đã thu hồi và trả lại cho bị hại.

- 01 USB ghi nhận hình ảnh Gi điều khiển xe mô tô hiệu Honda Air Blade biển kiểm soát 59T2-644.59 của anh T bỏ trốn khỏi bãi giữ xe.

- Thu giữ của Nguyễn Văn Gi: 01 điện thoại di động hiệu Apple Iphone 7, Imei: 352987096096096. Hiện các vật chứng trên Công an Quận 1 đang tạm giữ.

Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại là anh Lê Trần Minh T không có yêu cầu bồi thường dân sự. thành

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Lê Sĩ V yêu cầu Nguyễn Văn Gi bồi thường 17.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 185/CT-VKS-Q1 ngày 24 tháng 10 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn

Văn Gi về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích hành vi phạm tội, tính chất, mức độ nguy hiểm và hậu quả của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện, nêu ý kiến kết luận như sau:

+ Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Việc xét hỏi tại phiên tòa đối với bị cáo đã đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015.

+ Đề nghị áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 175, điểm h, i, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Gi phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Bị cáo thống nhất nội dung bản cáo trạng và tội danh Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa sai lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 21 giờ 20 phút ngày 05/6/2023, tại bãi xe rạp Công nhân số 30 Trần Hưng Đạo, phường N, Quận M, Nguyễn Văn Gi là nhân viên giữ xe và được anh Lê Trần Minh T giao xe mô tô hiệu Honda Air Blade biển kiểm soát 59T2-644.59 để Gi giữ xe nhưng Gi đã chiếm đoạt xe mô tô của anh T rồi bỏ trốn. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015 nên cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, gây mất an ninh trật tự cho xã hội. Do vậy cần phải được xử lý nghiêm minh nhằm giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng điểm h, i, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình

phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[4] Đối với Lê Sĩ V qua điều tra chưa có đủ cơ sở Văn biết xe mô tô Gi bán là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý là có cơ sở.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

[5.1] Bị hại là anh Lê Trần Minh T không có yêu cầu bồi thường dân sự.

[5.2] Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Lê Sĩ V yêu cầu Nguyễn Văn Gi bồi thường 17.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường số tiền trên nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Về xử lý vật chứng:

[6.1] 01 USB ghi nhận hình ảnh Gi điều khiển xe mô tô hiệu Honda Air Blade biển kiểm soát 59T2-644.59 của anh T bỏ trốn khỏi bãi giữ xe là chứng cứ quan trọng nên tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án.

[6.2] 01 điện thoại di động hiệu Apple Iphone 7, Imei: 352987096096096 không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a Khoản 1 Điều 175, điểm h, i, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Gi phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Gi 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/8/2023.

2. Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015: Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Apple Iphone 7, Imei: 352987096096096.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 239/2023/PNK-THAHS ngày 03/10/2023 của Đội THAHS&HTTP, Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Căn cứ Điều 166 Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Gi phải trả lại cho anh Lê Sĩ V số tiền 17.000.000 (mười bảy triệu) đồng.

Kể từ ngày anh Lê Sĩ V có đơn yêu cầu thi hành án trở đi cho đến khi thi hành án xong, bị cáo Nguyễn Văn Gi còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo phải nộp án phí dân sự là 850.000 (tám trăm năm mươi nghìn) đồng.

5. Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

6. Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Các đương sự;
- Lưu VP - hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Nguyễn Nhật Minh